UBND XÃ TÂN HÀ LÂM HÀ
TRƯỜNG THCS TÂN HÀ I

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48 /QĐ-THCSTHI

Tân Hà Lâm Hà, ngày 05 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường của trường THCS Tân Hà I.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TÂN HÀ I

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 87/VBHN-VPQH được Văn phòng Quốc hội hợp nhất ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGD-ĐT ngày 26 tháng 4 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường Tiểu học, trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng, V/v ban hành Quy định "Phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng";

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị và kết quả Hội nghị Viên chức, người lao động trường THCS Tân Hà I ngày 03/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế dân chủ trong trường THCS Tân Hà I.

Điều 2. Cán bộ, viên chức, người lao động trường THCS Tân Hà I có trách nhiệm nghiên cứu và thực hiện các quy định của Quy chế dân chủ, từ năm học 2026 – 2027. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tất cả viên chức, người lao động trường THCS Tân Hà I có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- UBND xã Tân Hà Lâm Hà;
- Như điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ TÂN HÀ LÂM HÀ T. LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN HÀ I

Nguyễn Hữu Trạch

UBND XÃ TÂN HÀ LÂM HÀ
TRƯỜNG THCS TÂN HÀ I

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ DÂN CHỦ TRƯỜNG THCS TÂN HÀ I

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 48 /QĐ-THCSTHI ngày 05 tháng 10 năm 2026 của Hiệu trưởng trường THCS Tân Hà I)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nội dung, hình thức, trách nhiệm thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THCS Tân Hà I, bao gồm dân chủ trong nội bộ nhà trường và trong quan hệ với phụ huynh, học sinh, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng bao gồm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, toàn thể viên chức, người lao động, người học, Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của nhà trường.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ

1. Phát huy đầy đủ quyền làm chủ của viên chức, người lao động, người học; nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng và các bộ phận quản lý.

2. Xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, thân thiện; nâng cao chất lượng dạy và học; phòng, chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

1. Thực hiện dân chủ phải đặt dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng trong nhà trường, tuân thủ khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể.

2. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình.

3. Xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng dân chủ để xâm phạm lợi ích hợp pháp của cá nhân, tập thể và cản trở hoạt động của nhà trường.

Chương II
DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

Mục 1
TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Quản lý, điều hành mọi hoạt động của nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về các quyết định của mình.

2. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về dân chủ trong Quy chế này; lắng nghe và tiếp thu ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường.

3. Chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; bảo vệ những người đấu tranh chống tiêu cực.

4. Định kỳ tổ chức đối thoại trực tiếp với viên chức, người lao động và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Điều 5. Trách nhiệm của viên chức, người lao động

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của nhà trường; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Tích cực tham gia góp ý kiến vào các hoạt động của nhà trường; thực hiện các quyết định của tập thể.

3. Báo cáo, phản ánh trung thực đến người có thẩm quyền khi phát hiện các hành vi vi phạm dân chủ, tiêu cực trong nhà trường.

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân, các Tổ trưởng chuyên môn và các tổ chức đoàn thể

1. Phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện dân chủ trong phạm vi tổ, đoàn thể mình phụ trách.

2. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của các thành viên để phản ánh lên Hiệu trưởng; giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ.

3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Mục 2
NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI

Điều 7. Nội dung công khai

Hiệu trưởng có trách nhiệm công khai các nội dung sau để viên chức, người lao động được biết (theo Điều 46, Luật số 87/VBHN-VPQH):

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật liên quan đến hoạt động nhà trường.

2. Kế hoạch năm học, kế hoạch phát triển nhà trường.

3. Dự toán, quyết toán ngân sách hằng năm; các nguồn thu-chi tài chính khác.

4. Quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; kế hoạch mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất.

5. Các quy định về tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, nâng lương, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ.

7. Nội quy, quy chế của nhà trường, bao gồm Quy chế này, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử...

8. Kết quả tổng hợp, giải trình và tiếp thu các ý kiến góp ý của viên chức, người lao động.

Điều 8. Hình thức và thời điểm công khai

1. Hình thức công khai:

a) Niêm yết công khai tại Bảng tin của nhà trường.

b) Đăng tải trên website chính thức của trường.

c) Thông báo tại Hội nghị viên chức, người lao động.

d) Thông báo qua các cuộc họp Hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn.

đ) Thông báo qua nhóm Zalo nội bộ của trường.

Thời điểm và thời gian công khai:

a) Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc có hiệu lực.

b) Thời gian niêm yết và đăng tải trên website tối thiểu là 20 ngày liên tục.

Mục 3
NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 9. Nội dung bàn và quyết định

(Theo Điều 49, Luật số 87/VBHN-VPQH)

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.

2. Việc thu, chi, quản lý các khoản đóng góp của viên chức, người lao động (nếu có, ngoài quy định của pháp luật).

3. Thông qua Nghị quyết Hội nghị viên chức, người lao động hằng năm.

4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ không trái quy định pháp luật.

Điều 10. Hình thức bàn và quyết định

1. Các nội dung tại Điều 10 được tập thể viên chức, người lao động thảo luận và quyết định thông qua Hội nghị viên chức, người lao động.

2. Quyết định được thông qua khi có trên 50% tổng số đại biểu tham dự hội nghị tán thành và không trái với quy định của pháp luật.

Mục 4
NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN

Điều 11. Nội dung tham gia ý kiến

Hiệu trưởng phải tổ chức lấy ý kiến của viên chức, người lao động trước khi quyết định các nội dung sau (theo Điều 53, Luật số 87/VBHN-VPQH):

1. Kế hoạch năm học và các kế hoạch công tác khác.

2. Dự thảo các quy chế nội bộ của nhà trường như: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế thực hiện dân chủ, Quy chế thi đua khen thưởng...

3. Tổ chức các phong trào thi đua.

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động của nhà trường.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức hoạt động, lề lối làm việc, phòng chống tiêu cực.

Điều 12. Hình thức tham gia ý kiến

1. Góp ý kiến trực tiếp tại các cuộc họp Hội đồng sư phạm, họp tổ.

2. Thông qua Hội nghị viên chức, người lao động; các buổi đối thoại.

3. Phát phiếu lấy ý kiến hoặc góp ý trực tiếp vào văn bản dự thảo.

4. Góp ý thông qua hộp thư điện tử, nhóm Zalo của nhà trường.

Mục 5
NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 13. Nội dung kiểm tra, giám sát

(Theo Điều 56, Luật số 87/VBHN-VPQH)

1. Việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường.

2. Việc sử dụng kinh phí hoạt động, quản lý và sử dụng tài sản công.

3. Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động và người học.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị.

5. Việc thực hiện các nội dung đã được tập thể bàn và quyết định.

Điều 14. Hình thức kiểm tra, giám sát

1. Thông qua hoạt động của ban thanh tra nhân dân, tổ chuyên môn, tổ văn phòng, Chi đoàn, Đội TNTPHCM.

2. Thông qua việc chất vấn, góp ý kiến trực tiếp với Hiệu trưởng, các bộ phận chức năng.

3. Thông qua việc gửi kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến người có thẩm quyền.

Chương III
DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 15. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;

b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;

c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;

d) Phí, lệ phí theo quy định;

đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân; chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của nhà trường nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 16. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở của nhà trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 17. Đối thoại tại nhà trường

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện Hội cha mẹ học sinh với hiệu trưởng. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của nhà trường.

Điều 18. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 19. Quan hệ giữa hiệu trưởng với các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với tổ trưởng, tổ phó. Khi tổ trưởng, tổ phó đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 20. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của người học.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng triển khai đến các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng nhà trường phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Hằng năm, Hiệu trưởng có trách nhiệm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện dân chủ của năm học trước và trình bày trước Hội nghị viên chức, người lao động.

3. Viên chức, người lao động thực hiện tốt Quy chế sẽ được xem xét khen thưởng; nếu vi phạm sẽ bị xử lý tùy theo mức độ.

Điều 22. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này được thông qua tại Hội nghị viên chức, người lao động trường THCS Tân Hà I năm học 2026 - 2027 và có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh nội dung mới, Hiệu trưởng sẽ báo cáo Ban liên tịch để tổng hợp ý kiến và tiến hành sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.